

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 213/KH-UBND

*Quy Nhơn, ngày 03 tháng 12 năm 2021*

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Quyết định số 3806/QĐ-UBND ngày 14/9/2021  
của UBND tỉnh về Phát triển du lịch Bình Định trở thành ngành kinh tế  
mũi nhọn giai đoạn 2020 – 2025 trên địa bàn thành phố**

Thực hiện Quyết định số 3806/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển du lịch Bình Định trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2020 - 2025;

Thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 20 tháng 05 năm 2021 của Thành ủy Quy Nhơn về “Phát triển kinh tế biển, trọng tâm đẩy mạnh dịch vụ, du lịch biển thành phố Quy Nhơn đến năm 2025”;

Ngày 01/6/2021, UBND thành phố Quy Nhơn đã có Quyết định số 3830/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 20/5/2021 của Thành ủy Quy Nhơn về “Phát triển kinh tế biển, trọng tâm đẩy mạnh dịch vụ, du lịch biển thành phố Quy Nhơn đến năm 2025”.

Để công tác triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh và Chương trình hành động của Thành ủy về phát triển du lịch đến năm 2025 của thành phố Quy Nhơn được thuận tiện cho công tác theo dõi, báo cáo và thống nhất trong công tác thực hiện nhiệm vụ được giao; UBND thành phố Quy Nhơn xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy Quy Nhơn về “Phát triển kinh tế biển, trọng tâm đẩy mạnh dịch vụ, du lịch biển thành phố Quy Nhơn đến năm 2025” và Kế hoạch của UBND tỉnh Bình Định về Phát triển du lịch Bình Định trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2020 - 2025 như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung đến năm 2025**

- Phát triển du lịch thành phố Quy Nhơn trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác; góp phần quan trọng vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế đưa thành phố Quy Nhơn trở thành điểm đến an toàn, có nét đặc trưng riêng, văn minh, thân thiện và hấp dẫn theo kế hoạch chung của tỉnh.

- Phát triển kinh tế biển thành phố Quy Nhơn theo hướng bền vững; trong đó tập trung đẩy mạnh phát triển dịch vụ, du lịch biển trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp quan trọng vào sự tăng trưởng kinh tế của thành phố.

## 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Duy trì số lượng tàu cá tham gia khai thác thủy sản trên vùng biển xa, cùng với việc cải hoán, nâng công suất tàu cá bình quân lên trên 120CV/tàu, giảm dần số lượng tàu cá khai thác gần bờ, chuyển đổi nghề số tàu cá hoạt động nghề cấm. Tổng sản lượng thủy sản đạt trên 65.000 tấn, giá trị sản xuất thủy sản đạt trên 1.800 tỷ đồng.

- Tổng lượng hàng hóa thông qua các cảng biển đạt 15 triệu tấn.

- Xây dựng và hình thành 04 điểm du lịch cộng đồng tại các làng chài xã Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu và Bãi Xếp - phường Ghềnh Ráng và hoạt động du lịch tuyến sông, đầm Thị Nại. Trong đó tiếp tục giao quyền quản lý khu vực mặt nước biển cho Tổ chức cộng đồng các xã Nhơn Châu, Nhơn Hải và phường Ghềnh Ráng để quản lý, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, rạn san hô và phát triển dịch vụ, du lịch cộng đồng.

- Phối hợp với các sở ngành của tỉnh trong tham mưu UBND tỉnh phân đầu thu hút đầu tư cơ sở lưu trú đạt 22.500 phòng; trong đó số phòng lưu trú đạt từ 3 sao trở lên đạt 70% - 80%; thu hút 01 - 02 khu vui chơi, giải trí, trung tâm thương mại - mua sắm cao cấp.

- Cơ sở lưu trú homestay du lịch cộng đồng đạt trên 750 cơ sở, với trên 2.200 phòng.

- Tổng đóng góp của hoạt động du lịch, bao gồm đóng góp trực tiếp và đóng góp gián tiếp vào GRDP của thành phố đạt 20% (trong đó đóng góp trực tiếp là 10%, đóng góp gián tiếp là 10%).

- Lượng khách du lịch đến thành phố đạt 7.200.000 lượt, trong đó đạt 1.800.000 lượt khách quốc tế. Doanh thu du lịch đạt trên 13.000 tỷ đồng.

- Thời gian lưu trú trung bình của khách du lịch từ 03 ngày trở lên.

- Phối hợp với các sở ngành tổ chức trên 10 hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch.

- Đảm bảo môi trường du lịch và duy trì vệ sinh môi trường các bãi biển sạch, đẹp phục vụ du lịch.

- Lao động trực tiếp phục vụ du lịch có tay nghề đạt trên 14.400 lao động; cơ bản đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng với cơ cấu lao động hợp lý.

- Đảm bảo môi trường du lịch 03 Tốt (*an ninh tốt, môi trường tốt, quan hệ cộng đồng tốt*) và 03 Không (*không “chặt chém”, không giành giật khách, không người ăn xin*).

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Phát triển kinh tế biển

#### 1.1. Khai thác, nuôi trồng thủy sản

- Về khai thác thủy sản, tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các chính sách phát triển nghề cá để ngư dân đầu tư đóng mới, nâng cấp tàu cá khai thác thủy sản trên vùng biển xa, chú

trọng phát triển tàu cá có công suất từ 400 CV trở lên; áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ trong khai thác thủy sản nhằm tăng giá trị sản xuất, tăng thu nhập cho nhiều thuyền nghề; triển khai có hiệu quả các giải pháp cấp bách khắc phục về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (gọi tắt IUU) kết hợp bảo vệ an ninh, chủ quyền biển, đảo.

+ Duy trì số lượng tàu cá tham gia khai thác trên vùng biển xa kết hợp bảo vệ chủ quyền biển đảo của tổ quốc, tổ chức giám sát hoạt động tàu cá trên biển thông qua thiết bị giám sát hành trình đối với 153 tàu cá hiện có đã lắp thiết bị giám sát hành trình; phối hợp đào tạo, bồi dưỡng thuyền trưởng, máy trưởng tàu cá khai thác thủy sản trên vùng biển xa.

+ Xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu nghề khai thác phù hợp với điều kiện tự nhiên, nguồn lợi hải sản vùng biển Đông, tập trung phát triển nghề lưới vây, nghề mảnh chụp kết hợp câu cá ngừ đại dương; chuyển hoạt động nghề cấm khai thác thủy sản (như: nghề xung điện-xiết máy, lồng xếp, đón, đáy) sang các nghề khai thác khác phù hợp như: nghề lưới rê, câu tay, mảnh tôm,..; giảm dần tàu thuyền khai thác thủy sản ven bờ, nghề lưới kéo sang hoạt động các ngành nghề khác phù hợp như: dịch vụ, du lịch giải trí, du lịch sinh thái biển, đảo gắn với cộng đồng; phối hợp đào tạo chuyển đổi nghề phù hợp cho ngư dân.

+ Tổ chức chuyển giao công nghệ mới, trao đổi kinh nghiệm trong khai thác thủy sản; thường xuyên cập nhật và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công nghệ khai thác thủy sản và bảo quản sản phẩm sau khai thác,...thông qua các mô hình khuyến ngư, triển khai áp dụng rộng rãi và kịp thời vào sản xuất các mô hình có hiệu quả.

+ Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành có liên quan ở tỉnh xác định các vùng cấm khai thác, vùng khai thác thủy sản có hạn mức nhằm bảo vệ các bãi sinh sản và phát triển nguồn lợi thủy sản có giá trị kinh tế.

***- Về nuôi trồng thủy sản và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:***

+ Tổ chức quy hoạch khu vực nuôi trồng thủy sản trên diện tích mặt nước hiện có theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường để làm cơ sở cho công tác quản lý; chú trọng công tác bảo vệ hệ sinh thái khu vực biển Vịnh Quy Nhơn kết hợp với phát triển dịch vụ, du lịch sinh thái biển, đảo, du lịch trải nghiệm cùng ngư dân.

+ Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn cho Tổ chức cộng đồng bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản ven bờ, bảo vệ hệ sinh thái rạn san hô tại khu vực Bãi Dứa, xã Nhơn Lý (8,02 ha), khu vực biển phía Tây Hòn Khô Nhỏ, xã Nhơn Hải (12,03 ha), khu vực biển Bãi Trước, xã Nhơn Châu (20,24 ha) và khu vực biển Hòn Nhàn, phường Ghènh Ráng (5,83 ha) có hiệu quả, tạo sinh kế cộng đồng theo Phương án và Quy chế đã được UBND thành phố phê duyệt.

+ Phối hợp với các cơ quan có liên quan của tỉnh áp dụng các công nghệ lồng nuôi trên biển phù hợp (lồng cố định, lồng nổi, lồng chìm,...), đồng thời kêu gọi đầu tư phát triển nuôi biển ứng dụng công nghệ mới phù hợp với điều kiện tự

nhiên của địa phương hướng đến bền vững, thân thiện với môi trường gắn kết với ngành dịch vụ, du lịch sinh thái biển, đảo, du lịch trải nghiệm cùng ngư dân.

+ Phát triển mô hình nuôi lồng, bè cộng đồng trên biển; mô hình đồng quản lý nuôi biển hướng đến bền vững gắn với bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học...

- Kiện toàn và đổi mới hoạt động khuyến ngư cơ sở trên địa bàn thành phố, nâng cao năng lực hoạt động của khuyến ngư viên cơ sở; xây dựng các mô hình khuyến ngư phù hợp để chuyển giao công nghệ nuôi tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế và tăng thu nhập cho ngư dân.

## **1.2. Chế biến thủy sản, dịch vụ hậu cần nghề cá**

- Đẩy mạnh chế biến thủy sản xuất khẩu trên cơ sở phát huy lợi thế từ các nhóm sản phẩm chủ lực của địa phương và có lợi thế cạnh tranh như cá ngừ đại dương, tôm đông lạnh...

- Duy trì các sản phẩm thủy sản truyền thống được cấp chứng nhận Nhãn hiệu tập thể như “Nước mắm truyền thống Nhơn Lý” và Nhãn hiệu chứng nhận “Chả cá Quy Nhơn”; xây dựng và duy trì Nhãn hiệu chứng nhận “Chả ram tôm đất Quy Nhơn”.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan của tỉnh di dời các nhà máy chế biến thủy sản ở nội thành Quy Nhơn vào các Khu cụm công nghiệp, Khu chế biến tập trung theo quy hoạch của tỉnh.

- Đầu tư nạo vét luồng lạch tàu thuyền ra vào Khu neo đậu tàu thuyền Nhơn Phước, xã Nhơn Hội, Khu dịch vụ hậu cần nghề cá Bắc Sông Hà Thanh, phường Đống Đa; phát triển có hiệu quả hoạt động của các cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá tại Cảng cá Quy Nhơn, khu dịch vụ hậu cần nghề cá Bắc Sông Hà Thanh, Bến cá Nhơn Lý, Xưởng đóng tàu thuyền Phong Thu, xã Nhơn Hội đảm bảo cho tàu thuyền neo đậu tránh trú bão và hỗ trợ nghề cá phát triển.

- Tiếp tục phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá; trong đó chú trọng nâng cấp cầu cảng Nhơn Châu, các cảng cá, chợ cá và vận động các cơ sở đóng mới, sửa chữa tàu thuyền trang bị các thiết bị hiện đại và cơ giới hóa việc đóng mới, sửa chữa tàu thuyền; vận động thay thế vật liệu vỏ tàu gỗ có tuổi sử dụng lâu năm (trên 10 năm) bằng các vật liệu mới khác như vỏ composite,... đảm bảo các tính năng an toàn kỹ thuật tàu cá và phù hợp với nghề nghiệp của ngư dân.

## **1.3. Phát triển các dịch vụ cảng và logistics**

Phối hợp, tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng của trung ương, của tỉnh, các doanh nghiệp mở rộng cụm Cảng Quy Nhơn, khai thác hiệu quả các cảng hiện có và hiện đại hóa dịch vụ cảng, tối đa hóa công suất; từng bước hoàn thiện về hạ tầng các trung tâm logistics để phục vụ các dịch vụ logistics trên địa bàn thành phố.

## **2. Phát triển dịch vụ, du lịch**

**2.1. Thực hiện tốt quy hoạch và xây dựng, đầu tư phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch**

### ***a) Thực hiện đầu tư phát triển và hoàn thiện hệ thống giao thông***

- Phối hợp với các sở ngành, của tỉnh trong giải phóng mặt bằng, tập trung đầu tư các tuyến đường ven biển, tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 đến đường

ven biển; các điểm dừng, nghỉ trên tuyến đường bộ theo kế hoạch của tỉnh trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với các sở ngành của tỉnh tiếp tục mở rộng, nâng cấp đường vào các điểm di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, các làng nghề, làng chài truyền thống định hướng phát triển du lịch. Huy động các nguồn lực đầu tư hạ tầng giao thông tại các cụm du lịch, liên kết cụm du lịch và tại các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp đề xuất đầu tư bến cảng, xây dựng các bến tàu du lịch nội địa và kết hợp đầu tư nâng cấp cảng biển; bổ sung các hạng mục cần thiết khác đảm bảo điều kiện đón tàu du lịch quốc tế theo kế hoạch của tỉnh trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp hoàn thiện hạ tầng du lịch thành phố Quy Nhơn; các tuyến đường du lịch trọng điểm theo kế hoạch của tỉnh: Quy Nhơn - Sông Cầu, Phương Mai - Núi Bà, Quy Nhơn - An Nhơn - Tây Sơn - Vĩnh Thạnh.

Thực hiện quy hoạch đô thị được nâng cấp, phê duyệt mở rộng và chỉnh trang đô thị sáng, xanh, sạch đẹp; chú trọng công tác tạo cảnh quan đô thị phục vụ cải tạo và chỉnh trang các tuyến đường giao thông, tập trung cho tuyến đường ven biển, ven đầm Thị Nại, đường dẫn đến khu, điểm du lịch, các điểm sinh hoạt cộng đồng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho xây dựng và phát triển du lịch trên sông Hà Thanh, đầm Thị Nại, du lịch cộng đồng tại xã Nhơn Châu, Nhơn Lý, Nhơn Hải và Bãi Xếp - phường Ghềnh Ráng; quy hoạch và xây dựng mới, cải tạo công viên, điểm đậu đỗ xe công cộng...

***b) Thực hiện công tác nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch và phối hợp thực hiện thu hút đầu tư các dự án du lịch***

- Phối hợp tạo điều kiện để chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, hoàn thành và đưa vào vận hành các dự án du lịch đã được cấp chủ trương đầu tư.

- Phối hợp tập trung thu hút các dự án du lịch quy mô lớn, hiện đại trên địa bàn để nâng cao chất lượng cơ sở lưu trú, cơ sở vui chơi giải trí, khu nghỉ dưỡng phục hợp cao cấp và các dịch vụ du lịch phù hợp với định hướng phát triển du lịch của tỉnh.

- Đầu tư bảo tồn, phát huy giá trị các di tích, bảo vệ và tôn tạo tài nguyên du lịch, bảo đảm cơ sở vật chất thiết yếu để phục vụ khách du lịch; phát triển hệ thống nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn; quy hoạch, mở rộng các bãi đậu đỗ xe công cộng; các điểm tắm tráng ở các bãi biển...

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Bảo tồn và phát triển du lịch bền vững khu vực làng chài xã Nhơn Lý.

- Đầu tư xây dựng cầu tàu, bến thuyền phục vụ du lịch kết hợp dân sinh tại xã Nhơn Lý; phối hợp các ngành chức năng đôn đốc hoàn thành dự án bến du thuyền tại đường Đống Đa và các dự án bến du thuyền khác. Triển khai xây dựng các nhà vệ sinh công cộng tại các xã, phường phát triển mạnh du lịch cộng đồng: Nhơn Hải, Nhơn Lý, Nhơn Châu và Bãi Xếp - phường Ghềnh Ráng và nâng cao chất lượng phục vụ của các nhà vệ sinh công cộng tuyến Xuân Diệu và Khu vực công viên An Dương Vương, Quảng trường Nguyễn Tất Thành để đáp ứng nhu

cầu sử dụng của người dân, du khách và một số khu vực khác theo yêu cầu thực tế đặt ra.

- Phát triển và nâng cao chất lượng các cơ sở lưu trú trên địa bàn; khuyến khích phát triển mô hình du lịch cộng đồng gắn với sinh kế người dân làng chài ven biển, đưa loại hình dịch vụ này trở thành thế mạnh, là bản sắc văn hóa riêng của du lịch Quy Nhơn; hỗ trợ người dân làng chài phát triển dịch vụ lưu trú homestay và các loại hình lưu trú trong dân gắn với bảo tồn kiến trúc làng chài ven biển phục vụ phát triển du lịch cộng đồng.

## **2.2. Tiếp tục nâng cao nhận thức, tư duy về phát triển du lịch**

- Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng trong các cấp, các ngành, đoàn thể và xã hội nội dung Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030, Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ XX về phát triển du lịch Bình Định trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển du lịch; Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 20/5/2021 của Thành ủy Quy Nhơn về “Phát triển kinh tế biển, trọng tâm đẩy mạnh dịch vụ, du lịch biển thành phố Quy Nhơn đến năm 2025”; Kế hoạch của UBND thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 3830/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 về thực hiện **Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 20/5/2021 của Thành ủy Quy Nhơn** và các Kế hoạch, Chương trình, văn bản triển khai của UBND thành phố thực hiện các nội dung trên nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của ngành du lịch trong phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Bình Định và thành phố Quy Nhơn, tiếp tục khẳng định du lịch là một ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao; mang tính nội dung văn hóa và nhân văn sâu sắc, tạo động lực cho các ngành khác phát triển, đem lại hiệu quả kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường chính trị, đối ngoại, quốc phòng và an ninh.

- Thông tin, tuyên truyền cho người dân thành phố về phong trào người dân Bình Định ứng xử văn minh, thân thiện với khách du lịch do tỉnh phát động; bảo vệ hình ảnh, môi trường du lịch; tích cực tham gia Chương trình “Mỗi người dân Bình Định là một đại sứ du lịch” và đảm bảo môi trường du lịch 03 Tốt, 03 Không.

- Thực hiện các chương trình truyền thông nâng cao nhận thức và năng lực bảo tồn, quảng bá phát triển các sản phẩm du lịch của cộng đồng; các khóa tập huấn về trách nhiệm cho cộng đồng trong phát triển du lịch.

## **2.3. Tiếp tục phối hợp với các sở ngành trong tham mưu xây dựng, hoàn thiện các thể chế, chính sách về du lịch**

- Tham gia phối hợp với các sở ngành liên quan trong xây dựng tham mưu cơ chế, chính sách hỗ trợ các nhà đầu tư vào các dự án hạ tầng, các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao tại các địa bàn du lịch trọng điểm ở thành phố Quy Nhơn.

- Phối hợp thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, du lịch làng nghề nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để người dân trực tiếp tham gia kinh doanh và hưởng lợi từ du lịch; khuyến khích khai thác và phát huy các di sản văn hóa, lịch sử phục vụ du lịch.

- Phối hợp xây dựng chính sách hỗ trợ tạo việc làm và giải quyết an sinh xã hội cho các đối tượng ăn xin, bán hàng rong tại các khu du lịch, điểm du lịch.

#### **2.4. Phối hợp với các sở ngành trong phát triển thị trường khách du lịch**

- Đối với khách nội địa: phối hợp sở ngành chuyên môn thực hiện đa dạng hóa thị trường khách du lịch, chú trọng phát triển các thị trường khách du lịch có khả năng chi trả cao. Tập trung thu hút khách du lịch thị trường thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh đã có đường bay trực tiếp đến Bình Định; thị trường các tỉnh Tây Nguyên có khoảng cách địa lý gần; từng bước mở rộng thị trường các tỉnh lân cận thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đông Bắc, Tây Bắc, đồng bằng sông Cửu Long...

- Đối với khách quốc tế: phối hợp sở ngành chuyên môn thực hiện đẩy mạnh thu hút khách quốc tế ở các thị trường gần tăng trưởng nhanh như: Đông Bắc Á, Đông Nam Á, coi đây là thị trường quan trọng, thúc đẩy sự tăng trưởng nguồn khách quốc tế của du lịch thành phố Quy Nhơn thời gian đến. Tiếp tục thu hút khách du lịch từ một số thị trường xa, khả năng chi tiêu cao và lưu trú dài ngày như: Nga, Tây Âu, Bắc Mỹ, Châu Đại Dương, trong đó chú trọng các nước được miễn visa, quy mô thị trường lớn.

- Phối hợp với sở ngành chuyên môn trong công tác nghiên cứu, khảo sát nhu cầu thị trường khách du lịch và dự báo tình hình khách du lịch, làm cơ sở để triển khai các định hướng phát triển du lịch và dịch vụ liên quan. Tổ chức các hoạt động hội nghị, hội thảo, tọa đàm về giải pháp thu hút khách du lịch quốc tế; tôn vinh, ghi nhận sự đóng góp của các hãng lữ hành gửi khách du lịch quốc tế lớn.

#### **2.5. Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch, ưu tiên phát triển các sản phẩm du lịch có giá trị gia tăng cao và bền vững, tạo thương hiệu cạnh tranh lâu dài**

##### ***a) Phát triển du lịch biển, đảo là sản phẩm du lịch chủ lực của thành phố***

- Nâng cao chất lượng dịch vụ các sản phẩm du lịch hiện có tại các khu nghỉ dưỡng ven biển tuyến Quy Nhơn - Sông Cầu; Quy Nhơn - Nhơn Lý - Cát Tiến; Quy Nhơn - Nhơn Hải; Quy Nhơn - Nhơn Châu.

- Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển các bãi tắm văn minh, an toàn, sạch đẹp kết hợp với hình thành các sản phẩm du lịch thể thao biển (ca nô dù bay, lặn ngắm san hô, mô tô nước, thuyền buồm, lướt ván, tàu lặn...).

- Phối hợp với các sở ngành chuyên môn trong hỗ trợ, tạo điều kiện cho nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án du lịch ven biển theo quy hoạch được duyệt: Khu du lịch Hải Giang Merry Land; dự án Khu vui chơi giải trí Tini Team – Đầm Thị Nại; Diamond River Quy Nhơn...

- Tập trung phát triển khu vực đô thị ven biển; đầu tư chỉnh trang, hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị, cảnh quan khu vực bãi biển để phát triển thành phố Quy Nhơn thành đô thị biển hấp dẫn, gần gũi với thiên nhiên.

***b) Phát triển du lịch văn hóa, lịch sử, cách mạng***

- Ưu tiên đầu tư phát triển mở rộng không gian, bảo tồn các di tích lịch sử, cách mạng cấp quốc gia, cấp tỉnh gắn với phát triển du lịch mang tính đặc trưng của tỉnh Bình Định trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, tạo sức hút mạnh mẽ để thu hút khách du lịch (mở rộng chùa Ông Nhiêu, Đền thờ danh nhân Trần Hưng Đạo, khu vực tượng đài danh nhân Trần Hưng Đạo...).

- Xây dựng phương án, triển khai các hoạt động khai thác, phát huy giá trị và phối hợp hỗ trợ các sở ngành chuyên môn trong kêu gọi đầu tư dịch vụ tại Tháp Đôi, hình thành chuỗi tham qua tìm hiểu về văn hóa Chăm trên địa bàn.

- Bảo tồn và nâng cao chất lượng các lễ hội truyền thống trên địa bàn thành phố như: Lễ hội cầu ngư ở các làng chài ven biển, Lễ húy kỵ đức thánh Trần Hưng Đạo, Lễ khai ấn và ban ấn Đền Trần... gắn với hình thành các sản phẩm lưu niệm đặc trưng của lễ hội.

- Phát huy các giá trị di sản văn hóa (vật thể, phi vật thể) đặc sắc của tỉnh Bình Định trên địa bàn thành phố như: Di sản bài chòi (đã được UNESCO công nhận), Hát bội, Võ cổ truyền Bình Định, Trống trận Tây Sơn, Hò đối đáp, Hát cầu ngư, Chèo bả trạo gắn với tôn tạo các Lăng Ông Nam Hải cư dân vùng biển... tiến đến xây dựng trở thành các sản phẩm, chương trình phục vụ khách du lịch thường xuyên. Trong đó, tiếp tục cùng các sở ngành tập trung đầu tư các võ đường tiêu biểu, mở các lớp dạy võ và trình diễn võ cho du khách, đưa Võ Cổ truyền Bình Định thành một sản phẩm du lịch đặc trưng riêng; duy trì và phát triển các điểm trình diễn nghệ thuật Tuồng (Hát Bội), Bài chòi, Chèo Bả trạo, Võ cổ truyền theo hướng phục vụ du lịch. Đổi mới các lễ hội văn hóa – thể thao của thành phố và các phường, xã trong đó chú trọng phát triển lễ hội đường phố để phục vụ du lịch.

***c) Phát triển các sản phẩm du lịch mới, có tiềm năng***

Phối hợp với các sở ngành chuyên môn của tỉnh trong phát triển các sản phẩm du lịch mới, có tiềm năng như:

- Phát triển dịch vụ du lịch khám phá khoa học tại Trung tâm Quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành (ICISE) và Tổ hợp Không gian khoa học nhằm tạo ra sản phẩm du lịch đặc thù của tỉnh Bình Định và thành phố Quy Nhơn

- Phát triển du lịch thể thao: khuyến khích và đăng cai tổ chức, đầu tư cơ sở hạ tầng thể thao gắn với phát triển du lịch đối với các loại hình có tiềm năng: Golf, Marathon, các môn thể thao trên biển (mô tô nước, lặn biển ngắm san hô và thủy sinh, dù bay, các dịch vụ, trò chơi, thể thao trên biển...), team building và các môn thể thao bãi biển... góp phần đa dạng hóa các sản phẩm du lịch và đáp ứng nhu cầu của du lịch kết hợp rèn luyện sức khỏe của du khách.

- Phát triển các loại hình du lịch kết hợp chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, nghỉ dưỡng: spa, massage, nhà hàng ẩm thực, dưỡng sinh; tổ chức các hoạt động thiên, yoga, leo núi, cắm trại... tại các bãi biển, các resort, khu du lịch nghỉ dưỡng.

- Đầu tư, phát triển sản phẩm du lịch MICE: vận động các khách sạn 4 - 5 sao, khu du lịch cao cấp đẩy mạnh phát triển sản phẩm du lịch MICE.

#### ***d) Phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng làng chài, làng nghề***

- Phát triển du lịch sinh thái gắn với cảnh quan, rừng, núi, đầm, hồ, biển, đảo: núi Bà Hỏa, Vũng Chua, Ghềnh Ráng - Tiên Sa, đầm Thị Nại, bán đảo Phương Mai, đảo Nhơn Châu, vịnh Quy Nhơn... Thu hút các nguồn lực xã hội, nhà đầu tư có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường để đầu tư các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng. Hỗ trợ các nhà đầu tư sớm triển khai các dự án khu bảo tồn sinh thái biển và khai thác du lịch đảo Cù Lao Xanh (Nhơn Châu).

- Phối hợp với các sở ngành chuyên môn trong hỗ trợ đầu tư, phát triển các điểm tham quan du lịch làng chài, làng nghề để phát triển du lịch cộng đồng, sản phẩm du lịch sinh thái biển, đảo, du lịch trên sông, đầm Thị Nại gắn với các giá trị văn hóa truyền thống của miền biển tại các làng chài xã Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu và phường Ghềnh Ráng... gắn với tìm hiểu, trải nghiệm văn hóa địa phương và đa dạng sinh học biển. Hình thành 04 điểm du lịch cộng đồng tại các làng chài ở xã Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu và Bãi Xếp - phường Ghềnh Ráng theo đặc điểm, tình hình, văn hóa của mỗi địa phương gắn với các hoạt động trải nghiệm văn hóa, ẩm thực, văn hóa làng nghề biển truyền thống.

- Xây dựng, định hình và đẩy mạnh thực hiện chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm (OCOP) kết hợp với hoạt động du lịch nhằm tạo sản phẩm mới, đặc trưng; phát triển sản phẩm làm quà tặng lưu niệm, sản phẩm đặc trưng của địa phương. Bên cạnh đó, tập trung thực hiện các giải pháp phát triển nông nghiệp đô thị, gắn kết phục vụ phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Quy Nhơn.

- Khai thác tiềm năng về sản phẩm ẩm thực và nâng cao chất lượng sản phẩm, mẫu mã của sản phẩm chế biến thủy sản; trong đó đẩy mạnh việc phát triển các thương hiệu, nhãn hiệu sở hữu trên lĩnh vực ẩm thực đã đăng ký như: thương hiệu tập thể Chả cá Quy Nhơn, nước mắm truyền thống Nhơn Lý, chả ram tôm đất Quy Nhơn, các loại hải sản khô... phục vụ du lịch; khảo sát, xây dựng một số thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm mới trên lĩnh vực ẩm thực, sản phẩm nông nghiệp, thủy sản phục vụ phát triển du lịch cộng đồng.

- Phối hợp với các sở ngành chuyên môn trong công tác khuyến khích các đơn vị lữ hành liên kết với các trường đại học trong và ngoài tỉnh tổ chức các chương trình du lịch học đường đến các điểm quan quan du lịch cộng đồng, làng nghề.

#### ***d) Phát triển các loại du lịch khác có tiềm năng***

- Phối hợp các sở ngành hình thành mới, nâng cấp hoạt động các khu vực, tuyến phố văn hóa - du lịch, phố đi bộ gắn với biểu diễn nghệ thuật, ẩm thực, vui chơi giải trí, mua sắm về đêm; tổ chức các hoạt động, dịch vụ phục vụ khách du lịch như: các sự kiện âm nhạc, nghệ thuật biểu diễn ngoài trời, mua sắm, ẩm thực đường phố... nghiên cứu xây dựng phát triển thêm các sản phẩm, các điểm dịch

vụ, du lịch mới (*điểm vui chơi giải trí cho trẻ em; các khu trò chơi công viên nước, giải trí; các hoạt động văn hóa, thể thao trên bãi biển và trên mặt nước biển vịnh Quy Nhơn, mô hình tham quan du lịch ở làng chài xã Nhơn Lý và các làng chài ven biển ở các xã, phường có du lịch phát triển mạnh*).

- Phối hợp với các sở ngành chuyên môn trong tham mưu tình thường xuyên tổ chức hoặc đăng cai tổ chức các giải thể thao Quốc gia, quốc tế trên địa bàn thành phố như: Golf, marathon, các môn võ quốc tế, võ cổ truyền Việt Nam, đấu võ đài, bóng chuyền, bóng đá, bóng ném bãi biển, đua thuyền, lướt ván...

## **2.6. Thực hiện chiến lược quảng bá, xúc tiến du lịch, xây dựng thương hiệu du lịch Quy Nhơn - Bình Định**

- Phối hợp với sở ngành chức năng trong triển khai chiến lược truyền thông thương hiệu du lịch Quy Nhơn - Bình Định theo tiêu chí “An toàn, văn minh, thân thiện và hấp dẫn”, “Quy Nhơn - Thành phố du lịch sạch ASEAN 2020 - 2022” trong các chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch Quy Nhơn - Bình Định trong và ngoài nước; đa dạng hóa các phương thức, công cụ xúc tiến quảng bá, chú trọng triển khai các hoạt động e-marketing.

- Lồng ghép các nội dung quảng bá và xúc tiến du lịch trong các buổi tiếp và làm việc với các đoàn công tác, gắn với xúc tiến tại các buổi làm việc với các đô thị kết nghĩa với thành phố Quy Nhơn (*quận Đống Đa – thành phố Hà Nội, thành phố Hà Tĩnh - tỉnh Hà Tĩnh; Hạ Long – tỉnh Quảng Ninh; quận Yongsan – thành phố Seoul và huyện Yanggu - tỉnh Gangwon, Hàn Quốc...*), Hội đồng hương Quy Nhơn tại các thành phố lớn (TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội).

- Phối hợp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong phối hợp với sở ngành xúc tiến, quảng bá du lịch, bảo đảm thực hiện thống nhất, chuyên nghiệp, hiệu quả; phát huy thế mạnh truyền thông mạng xã hội trong quảng bá du lịch thành phố.

- Tiếp tục phối hợp thực hiện Chương trình “Mỗi người dân Bình Định là một đại sứ du lịch” trên địa bàn thành phố; tuyên truyền, thông báo rộng rãi cho người dân biết và tham gia các cuộc thi viết về du lịch Bình Định do tỉnh tổ chức.

- Phối hợp tăng cường hợp tác, liên kết du lịch với các thị trường truyền thống, thị trường mục tiêu để thu hút khách; các quận, huyện, thị xã, thành phố trong và ngoài tỉnh để tạo ra sản phẩm du lịch liên kết, phát huy tài nguyên du lịch của các địa phương theo kế hoạch chung của tỉnh.

- Phối hợp với Hiệp hội du lịch tỉnh và các sở ngành liên quan trong kết nối các chuỗi dịch vụ; hình thành và phát triển các sản phẩm mới; xây dựng các chương trình du lịch kết nối thành phố Quy Nhơn với các địa phương trong và ngoài tỉnh ở vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, Tây Nguyên và các địa phương khác trong và ngoài nước; kích cầu và quảng bá, xúc tiến du lịch theo kế hoạch chung của tỉnh.

## **2.7. Xây dựng nguồn nhân lực phục vụ du lịch chuyên nghiệp, chất lượng cao**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Phát triển nguồn nhân lực du lịch Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo hướng ưu tiên phát

triển nguồn nhân lực tại chỗ và thu hút nguồn nhân lực từ bên ngoài, hình thành đội ngũ hướng dẫn viên người địa phương.

- Phối hợp với sở ngành trong tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về quản lý du lịch cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch, nhân lực quản trị cao cấp của doanh nghiệp, nhân lực điều hành các nhóm nghề, nhân lực quản lý điểm đến.

- Thực hiện phối hợp trong hỗ trợ liên kết đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ du lịch, ngoại ngữ cho lao động trực tiếp phục vụ du lịch; đội ngũ hướng dẫn viên du lịch am hiểu về văn hóa, lịch sử, quê hương, đất nước; bồi dưỡng các kỹ năng cần thiết cho người dân tham gia các hoạt động du lịch cộng đồng.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh trong đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch, nâng cao năng lực cho lực lượng lao động ngành du lịch về quản lý, về điều khiển ca nô, tàu thuyền, văn hóa ứng xử, văn minh thương mại du lịch phục vụ du lịch; tập huấn, tuyên truyền, giáo dục cộng đồng, nâng cao nhận thức về du lịch cho nhân dân cùng tham gia phát triển du lịch cộng đồng tại các xã, phường ven biển; truyền thông du lịch cộng đồng theo các Chương trình, Đề án, Kế hoạch riêng được tỉnh, thành phố ban hành.

## **2.8. Phát triển du lịch thông minh và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động du lịch**

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin ngành du lịch tỉnh Bình Định giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025 đồng bộ với Kế hoạch chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Bình Định trên địa bàn thành phố và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án về công nghệ số, chuyển đổi công nghệ số và ứng dụng công nghệ thông tin của thành phố đến năm 2025.

- Phối hợp hoàn thiện phần mềm quản lý lưu trú và các phần mềm khác trong hoạt động du lịch; xây dựng đô thị Quy Nhơn trở thành đô thị thông minh trong quản lý đô thị và khai thác ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ du lịch.

## **2.9. Tăng cường quản lý nhà nước về du lịch**

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về du lịch thành phố; nâng cao hiệu quả, chất lượng quản lý nhà nước về du lịch theo hướng phân công, phân cấp rõ trách nhiệm quản lý giữa các bên, giữa ngành và địa phương; kịp thời cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển du lịch phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương.

- Thực hiện tốt quy hoạch phát triển du lịch phù hợp với quy hoạch phát triển du lịch kinh tế - xã hội của tỉnh trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh cải cách hành chính, kịp thời giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, phối hợp thanh kiểm tra trong hoạt động du lịch; quản lý, khai thác tốt các giá trị tài nguyên du lịch; tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, trật tự an toàn xã hội trên lĩnh vực du lịch.

## **2.10. Phối hợp thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp du lịch phục hồi, phát triển trong bối cảnh tác động đại dịch COVID-19**

- Phối hợp với sở ngành chuyên môn trong thực hiện các giải pháp về cơ chế, chính sách tài chính, tín dụng, hỗ trợ việc làm và đào tạo nhân lực để hỗ trợ doanh nghiệp, cộng đồng, người dân kinh doanh dịch vụ du lịch để duy trì hoạt động, vượt qua khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19 theo các chính sách của Trung ương.

- Phối hợp triển khai các chương trình kích cầu du lịch nội địa; xúc tiến, quảng bá du lịch Quy Nhơn tới các thị trường quốc tế sau đại dịch Covid-19.

- Đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực du lịch; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong đầu tư, kinh doanh du lịch.

## **2.11. Nâng cao hiệu quả bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch**

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, của cộng đồng doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, người dân về xây dựng nếp sống văn minh, bảo đảm vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh; an ninh, an toàn cho du khách, tạo dựng môi trường du lịch Quy Nhơn văn minh, thân thiện và hấp dẫn.

- Nâng cao năng lực kiểm soát ô nhiễm; ngăn chặn, xử lý hiệu quả và giảm thiểu các nguồn gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến du lịch và hoạt động du lịch.

- Chú trọng công tác dự báo, cảnh báo, chủ động phòng tránh và giảm nhẹ thiệt hại thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu trong xây dựng, vận hành cơ sở dịch vụ du lịch.

- Hướng dẫn, truyền thông nâng cao nhận thức cho người dân và cộng đồng kinh doanh dịch vụ du lịch về giữ gìn môi trường du lịch, môi trường sinh thái, sử dụng hiệu quả các tài nguyên du lịch theo hướng phát triển du lịch bền vững.

- Phối hợp với các sở ngành trong khuyến khích các cơ sở dịch vụ du lịch sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, sản phẩm tái chế, tái sử dụng, ứng dụng công nghệ sạch để hạn chế ô nhiễm môi trường và giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt văn minh đô thị, văn minh thương mại, văn minh du lịch, bảo vệ môi trường du lịch, an ninh trật tự và các công tác khác hỗ trợ phát triển du lịch.

- Phối hợp với cơ quan chức năng của tỉnh trong giải quyết nhanh các ý kiến phản hồi, các nội dung phản ánh của du khách đến đường dây nóng du lịch của tỉnh và trên các trang mạng xã hội về du lịch ở Quy Nhơn, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những trường hợp vi phạm, góp phần nâng cao ý thức cộng đồng trong chung tay xây dựng và gìn giữ thương hiệu, môi trường du lịch Quy Nhơn.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1. Nguồn ngân sách nhà nước:** tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, công tác truyền thông, quảng bá, xúc tiến du lịch; chi phí đào tạo, tập huấn bồi dưỡng nâng cao công tác quản lý về du lịch.

**2. Nguồn xã hội hóa:** khuyến khích, huy động nguồn lực của các thành phần kinh tế, cộng đồng dân cư đầu tư phát triển cơ sở vật chất và các dịch vụ phục vụ du lịch biển.

**3.** Nguồn từ các dự án, nguồn tài trợ, các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ công ích... để tham gia thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

**4.** Nguồn tranh thủ nguồn vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và các văn bản hiện hành, vốn từ chương trình mục tiêu quốc gia, vốn viện trợ từ các dự án của ngành Thủy sản và các nguồn vốn khác của Nhà nước.

- Đa dạng hóa các nguồn vốn huy động, gắn với nguồn vốn của các chương trình, đề án, dự án được phê duyệt.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách của UBND tỉnh về khai thác, nuôi trồng, chế biến thủy sản và dịch hậu cần nghề cá.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các phòng, ban, đơn vị thành phố và UBND các phường, xã:** căn cứ thẩm quyền và nhiệm vụ chủ động xây dựng kế hoạch và tập trung triển khai có hiệu quả các nội dung Kế hoạch này, trong đó lưu ý các nội dung sau:

##### **2. Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban đơn vị thành phố và UBND các phường, xã ven biển, các cơ quan có liên quan, tham mưu UBND thành phố chỉ đạo việc thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 20/05/2021 của Thành ủy theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực du lịch biển và đề xuất thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp và đạt được các mục tiêu Kế hoạch này thường xuyên theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho UBND thành phố; trong đó:

- Tham mưu cho UBND thành phố phối hợp với Sở du lịch tỉnh Bình Định và các tổ chức, cá nhân có liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông, xúc tiến, quảng bá du lịch; tổ chức liên kết các điểm để hình thành các tour, tuyến du lịch; tham quan, học tập kinh nghiệm thực hiện công tác phát triển du lịch tại các địa phương phát triển mạnh về du lịch, nhất là các địa phương có mối quan hệ hợp tác với thành phố Quy Nhơn. Hàng năm tổ chức từ 02 đến 04 lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, nghiệp vụ du lịch, du lịch cộng đồng, ứng xử văn minh du lịch, bảo vệ môi trường du lịch cho cán bộ, người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh liên quan đến dịch vụ du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Phòng Nội vụ thành phố tham mưu UBND thành phố phối hợp với Sở Du lịch, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh và các ban, ngành liên quan trong đào tạo nghề, tập huấn, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch, nâng cao

năng lực cho lực lượng lao động ngành du lịch (kỹ năng, nghiệp vụ, ngoại ngữ cho hướng dẫn viên du lịch và lực lượng lao động ngành du lịch);

- Phối hợp các sở ngành liên quan trong xây dựng sản phẩm du lịch mới, có tiềm năng; nhất là các sản phẩm du lịch trên lĩnh vực văn hóa, lịch sử, tâm linh, thể thao, vui chơi, giải trí... Khai thác hiệu quả sản phẩm du lịch cộng đồng, làng nghề để hình thành 04 điểm du lịch cộng đồng tại các làng chài ở xã Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu và Bãi Xếp - phường Ghềnh Ráng và hoạt động du lịch tuyến sông, đầm Thị Nại.

- Đề xuất nâng cao chất lượng Phố nghệ thuật Lê Đức Thọ và các hoạt động lễ hội trên địa bàn, trong đó chú trọng tổ chức lễ hội đường phố để phục vụ phát triển du lịch.

- Phối hợp hỗ trợ người dân làng chài phát triển dịch vụ lưu trú homestay và các loại hình lưu trú quy mô nhỏ trong dân gắn với bảo tồn kiến trúc làng chài ven biển phục vụ phát triển du lịch cộng đồng.

- Tăng cường công tác tham mưu quản lý nhà nước về du lịch, bảo vệ môi trường du lịch, nhất là phát huy hiệu quả phong trào “Mỗi người dân Bình Định là một Đại sứ du lịch”; giữ gìn, khai thác danh hiệu đã được công nhận “Thành phố Du lịch sạch ASEAN giai đoạn 2020 - 2022”.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trang thông tin du lịch thành phố Quy Nhơn, trong đó chú trọng tin bài, hình ảnh phong phú, đa dạng, kịp thời để phục vụ quảng bá du lịch thành phố Quy Nhơn.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, kịp thời báo cáo đề xuất UBND thành phố bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 20/05/2021 phù hợp với tình hình thực tiễn đối với nhiệm vụ về phát triển du lịch biển, du lịch cộng đồng của thành phố và các địa phương.

## **2. Phòng Kinh tế thành phố**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban thành phố và UBND các phường, xã ven biển, các cơ quan có liên quan, tham mưu UBND thành phố chỉ đạo việc thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 20/05/2021 của Thành ủy theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực khai thác, nuôi trồng, chế biến thủy sản; vận dụng các chính sách phát triển thủy sản,... hiện hành để đề xuất thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp và đạt được các mục tiêu Kế hoạch này.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, kịp thời báo cáo đề xuất UBND thành phố bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 20/05/2021 phù hợp với tình hình thực tiễn, bảo đảm việc quản lý thực hiện năng động, hiệu quả.

- Tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ hậu cần nghề cá, thực hiện tốt công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục tham mưu UBND thành phố đề xuất quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản khu vực Đầm Thị Nại và biển Quy Nhơn; giao quyền quản lý khu vực mặt nước biển cho các tổ chức cộng đồng ở xã Nhơn Châu và phường Ghềnh

Ráng quản lý bảo vệ nguồn lợi thủy sản, rạn san hô và phát triển du lịch cộng đồng bền vững.

- Tham mưu UBND thành phố xây dựng Đề án phát triển nông nghiệp đô thị, chú trọng sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chất lượng, đạt năng suất cao, trong đó có các sản phẩm phục vụ du lịch như: vùng chuyên canh cây ăn trái, rau, hoa, sản phẩm hải sản, nghề câu mực...

- Tham mưu xây dựng Đề án phát triển kinh tế đêm, trong đó có các hoạt động phục vụ phát triển du lịch.

- Tham mưu triển khai thực hiện nông thôn mới nâng cao tại các xã đảm bảo theo kế hoạch đề ra, góp phần phát triển du lịch thành phố.

- Khai thác tiềm năng về sản phẩm ẩm thực và nâng cao chất lượng sản phẩm, mẫu mã của sản phẩm chế biến thủy sản phục vụ du lịch. Nâng cao chất lượng hoạt động các Phố ẩm thực tại đường Ngô Văn Sở, Phan Bội Châu và Chợ đêm Quy Nhơn.

- Khai thác hiệu quả sản phẩm du lịch cộng đồng, hoạt động sản xuất, kinh doanh liên quan nghề biển truyền thống thuộc lĩnh vực nông - ngư nghiệp, thương mại, dịch vụ có thể khai thác phục vụ du lịch để hình thành 04 điểm du lịch cộng đồng tại các làng chài ở xã Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu và Bãi Xếp – phường Ghềnh Ráng và một số nơi có đủ điều kiện thực hiện.

### **3. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố**

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thành phố, các địa phương tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn người nuôi giải pháp xử lý chất thải, khai thác và sử dụng nước ngầm phục vụ nuôi trồng thủy sản một cách hợp lý; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm về xử lý chất thải, khai thác nước ngầm trái phép.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thành phố và UBND các phường, xã xử lý các trường hợp lấn chiếm đất đai trái phép để nuôi trồng thủy sản, các trường hợp sử dụng đất, mặt nước được giao để nuôi trồng thủy sản không đúng mục đích.

- Chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa – Thông tin, Phòng Kinh tế thành phố và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đề xuất và tổ chức thực hiện các giải pháp trong công tác bảo vệ môi trường, bảo vệ môi trường biển và bảo tồn đa dạng sinh học biển phục vụ cho phát triển dịch vụ, du lịch biển và du lịch cộng đồng của địa phương.

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 40/KH-UBND ngày 25/3/2020 của UBND thành phố về việc tổ chức ra quân tổng dọn vệ sinh môi trường thường xuyên trên địa bàn thành phố Quy Nhơn nhằm giữ vững danh hiệu “Thành phố du lịch sạch ASEAN” giai đoạn 2020 – 2022...

### **4. Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội thành phố**

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp Phòng Kinh tế thành phố, Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố nắm bắt nhu cầu lao động, đề xuất phương án chuyên đổi nghề phù hợp đối với các hộ gia đình có hoạt động khai thác thủy sản bằng nghề cắm sang hoạt động nuôi trồng thủy sản, các nghề khác phù hợp;

ưu tiên cho đào tạo nghề các ngành nghề thuộc danh mục làng nghề du lịch theo Đề án của tỉnh đã thông qua và các ngành nghề liên quan đến dịch vụ, du lịch biển theo hướng phát triển du lịch cộng đồng bền vững.

- Tiếp tục thực hiện công tác tập trung các đối tượng lang thang, cơ nhỡ, xin ăn... theo Đề án của tỉnh và kế hoạch của UBND thành phố phục vụ xây dựng đô thị văn minh và phát triển du lịch.

### **5. Phòng Quản lý đô thị thành phố**

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan trong tham mưu UBND thành phố về công tác quy hoạch đô thị, quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng đô thị, chỉnh trang và lập lại trật tự đô thị theo nhiệm vụ được giao, tham mưu trong đó lưu ý thực hiện:

- Nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý trật tự đô thị trên địa bàn; thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng tuyến đường văn minh xanh, sạch, đẹp.

- Tham mưu nâng cao chất lượng hiệu quả Trung tâm điều hành đô thị thông minh, trong đó có các nhiệm vụ phục vụ phát triển du lịch thành phố.

- Thực hiện công tác nâng cấp, mở rộng và chỉnh trang đô thị phục vụ du lịch. và cải tạo, chỉnh trang các tuyến đường giao thông, tập trung cho tuyến đường ven biển, ven đầm Thị Nại, sông Hà Thanh, đường dẫn đến khu, điểm du lịch, các địa phương tập trung phát triển du lịch cộng đồng: Nhơn Châu, Nhơn Lý, Nhơn Hải, Bãi Xếp - Ghềnh Ráng.

- Phối hợp đầu tư phát triển dịch vụ logistic; cơ sở hạ tầng kỹ thuật, giao thông nội bộ trong khu dân cư, quy hoạch gắn với văn hóa truyền thống theo Đề án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Bảo tồn và phát triển du lịch bền vững khu vực làng chài xã Nhơn Lý, phát triển các công trình làm cơ sở lưu trú theo mô hình du lịch cộng đồng gắn với sinh kế người dân làng chài ven biển (Nhơn Hải, Nhơn Lý, Nhơn Châu, Ghềnh Ráng...).

- Quy hoạch và xây dựng mới, cải tạo công viên, không gian xanh, điểm đậu đỗ xe công cộng, ưu tiên cho các điểm đậu đỗ xe công cộng, bãi giữ xe ở những điểm tập trung đông khách du lịch...

- Phối hợp đầu tư xây dựng cầu tàu, bến đò ngang, bến thuyền phục vụ du lịch kết hợp dân sinh tại các xã, phường: Nhơn Hải, Nhơn Lý, Nhơn Châu, Ghềnh Ráng, Thị Nại, Đống Đa và tại các địa phương có điều kiện phát triển du lịch...

**6. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố:** Tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư các dự án theo kế hoạch đề ra.

### **7. Ban quản lý dịch vụ công ích thành phố**

- Tham mưu các biện pháp để đảm bảo vệ sinh môi trường, nhất là vệ sinh môi trường các bãi biển, đảm bảo sạch, đẹp; nâng cao chất lượng công tác cứu hộ bãi biển Quy Nhơn phục vụ du lịch.

- Rà soát quy hoạch trồng cây xanh để điều chỉnh bổ sung phù hợp theo hướng tăng diện tích cây xanh của thành phố; đề xuất xây dựng tuyến đường cây xanh, hoa kiêu mẫu.

- Đề xuất tăng cường điện chiếu sáng, điện trang trí để đảm bảo cảnh quan đô thị về đêm.

- Tăng cường công tác quản lý các nhà vệ sinh công cộng để phục vụ du lịch tại các điểm tập trung đông khách du lịch ở trung tâm thành phố (Chợ đêm Quy Nhơn, Phố Văn hóa - Nghệ thuật Lê Đức Thọ, Phố Ẩm thực Ngô Văn Sở, Phố ẩm thực Phan Bội Châu)... và các nơi công cộng khác.

### **8. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố**

Tham mưu UBND thành phố cân đối kinh phí từ ngân sách thành phố thực hiện nội dung kế hoạch này đảm bảo đạt hiệu quả.

### **9. Phòng Nội vụ thành phố**

Tham mưu UBND thành phố trong phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý nhà nước về du lịch của thành phố và phường, xã (tuyên dụng, bổ nhiệm, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng...).

### **10. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố:**

- Có kế hoạch đưa vào nhà trường các chương trình giáo dục, bồi dưỡng cho học sinh về ý thức bảo vệ môi trường; giữ gìn chăm sóc tôn tạo các di tích văn hóa - lịch sử; tìm hiểu và chung tay giữ gìn danh hiệu đã được công nhận “Thành phố Quy Nhơn du lịch sạch ASEAN giai đoạn 2020 - 2022”.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tập huấn, bồi dưỡng và tổ chức các cuộc thi cho đối tượng học sinh về tìm hiểu các di sản văn hóa phi vật thể của Bình Định (bài chòi, chèo bả trạo, trống trận Tây Sơn, Võ cổ truyền Bình Định...) để xây dựng lực lượng kế thừa trong bảo tồn các di sản văn hóa – nghệ thuật đặc sắc của địa phương; tổ chức các chương trình tham quan, học tập, tìm hiểu và trải nghiệm tại các di tích, lịch sử văn hóa..., trang bị cho học sinh các kiến thức về văn hóa, lịch sử của địa phương, các kiến thức về bảo vệ môi trường nhằm phát huy hiệu quả phong trào “Mỗi người dân Bình Định là một Đại sứ du lịch” trong đối tượng học sinh.

### **11. Các Đơn Biên phòng (Cửa khẩu cảng Quy Nhơn, Nhơn Lý, Nhơn Châu)**

- Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh làm chỗ dựa cho ngư dân và các thành phần kinh tế, phát triển kinh tế biển và dịch vụ, du lịch biển; triển khai có hiệu quả các giải pháp cấp bách khắc phục về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) kết hợp bảo vệ an ninh, chủ quyền biển, đảo.

- Phối hợp cùng với các cơ quan chức năng ở địa phương trong xây dựng và bảo vệ chủ quyền quốc gia và an ninh tuyến biển phục vụ cho phát triển kinh tế biển và dịch vụ, du lịch biển trên địa bàn quản lý.

- Tiếp tục phối hợp cùng Hội liên hiệp phụ nữ, đoàn thanh niên và các hội đoàn thể khác có liên quan của thành phố trong thực hiện công tác tuyên truyền giảm thiểu chất thải nhựa trong bảo vệ môi trường và phát triển du lịch bền vững.

## 12. Công an thành phố

- Tăng cường phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; tăng cường năng lực đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các địa phương ven biển; nhất là các phường, xã có dịch vụ, du lịch biển phát triển mạnh; đảm bảo không để xảy ra tình trạng chèo kéo, giành giật khách du lịch gây mất an ninh trật tự và ảnh hưởng đến hình ảnh du lịch của thành phố.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kịp thời tiếp nhận, xử lý thông tin khách du lịch phản ánh và thông tin do đường dây nóng của tỉnh, thành phố chuyển đến xử lý, giải quyết liên quan đến an ninh trật tự trên lĩnh vực du lịch.

- Chỉ đạo Công an các phường, xã ven biển phối hợp với lực lượng biên phòng tăng cường công tác điều tra, xác minh, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân sử dụng nghề cấm để khai thác thủy sản trên khu vực biển ven bờ và khu vực đầm Thị Nại nhằm nỗ lực gỡ “Thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu (EC) về chống khai thác IUU.

**13. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố:** Tham mưu xây dựng mô hình, chương trình khuyến nông có hiệu quả và áp dụng vào thực tiễn sản xuất nhằm phát triển thủy sản, về dịch vụ, du lịch biển và Kế hoạch này đạt hiệu quả.

## 14. Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao thành phố

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin thành phố, phòng Kinh tế thành phố, UBND các phường, xã ven biển và chỉ đạo, hướng dẫn Đài Truyền thanh các phường, xã thường xuyên tuyên truyền rộng rãi đến cộng đồng ngư dân về Luật Thủy sản năm 2017, Luật Du lịch năm 2017, Luật du lịch và Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch, phong trào “Mỗi người dân Bình Định là một đại sứ du lịch”, gìn giữ và phát huy danh hiệu được công nhận là “Thành phố du lịch sạch ASEAN”... và các chủ trương của Đảng, Nhà nước về chính sách phát triển thủy sản, về dịch vụ, du lịch biển và Kế hoạch này đạt hiệu quả.

- Phối hợp thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá du lịch, các di tích, lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố; tham gia tổ chức các hoạt động lễ hội, các sự kiện văn hóa - lịch sử, các chương trình nghệ thuật phục vụ du lịch theo nhiệm vụ UBND thành phố giao.

**15. Đội Trật tự đô thị thành phố:** tăng cường công tác kiểm tra, xử lý tình trạng buôn bán hàng rong đường phố, bãi biển, nơi công cộng; phối hợp với các phường, xã đẩy mạnh công tác lập lại trật tự đô thị, nhất là trong công tác chống lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường buôn bán, kinh doanh, họp chợ... ở các tuyến đường trọng điểm du lịch, các tuyến đường đã đăng ký tuyến đường văn minh trên địa bàn thành phố góp phần xây dựng đô thị văn minh phục vụ phát triển du lịch.

## 16. Văn phòng HĐND và UBND thành phố:

- Phối hợp cùng với Văn phòng Trường trực quận Yong san tại thành phố Quy Nhơn, Phòng Văn hóa – Thông tin thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan tham mưu cho UBND thành phố về tranh thủ trong hợp tác với các đơn vị, địa phương kết nghĩa với thành phố Quy Nhơn về xúc tiến liên kết, hợp tác phát triển du lịch, quảng bá du lịch ... (*quận Đống Đa – thành phố Hà Nội, thành phố Hà Tĩnh - tỉnh Hà Tĩnh; quận Yongsan – thành phố Seoul và huyện*

*Yanggu - tỉnh Gangwon, Hàn Quốc...*) và các Hội đồng hương Bình Định và Quy Nhơn tại các thành phố lớn (thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội)...

- Tham mưu UBND thành phố về chỉ đạo phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, đô thị thông minh vào phát triển đô thị gắn với phát triển dịch vụ du lịch và kinh tế biển.

### **17. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh Bình Định (Phụ trách địa bàn thành phố Quy Nhơn)**

- Xây dựng cơ chế chính sách huy động vốn và phối hợp với các ngân hàng thương mại nhà nước, các tổ chức tín dụng có cơ chế cho vay vốn ưu đãi cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư phát triển kinh tế thủy sản và kinh doanh dịch vụ, du lịch biển, đảo theo hướng bền vững.

- Nghiên cứu mở rộng hạn mức, thời hạn vay vốn phù hợp đối với các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển kinh tế biển, đặc biệt với những tổ chức, cá nhân ứng dụng công nghệ mới, đóng mới, nâng cấp cải hoán công suất tàu cá khai thác hải sản trên vùng biển xa.

### **18. Ủy ban nhân dân các phường, xã**

- Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện và tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương, đồng thời định kỳ kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch, phát hiện những vấn đề phát sinh từ thực tiễn, kịp thời báo cáo, đề xuất phối hợp với phòng, ban đơn vị liên quan tham mưu UBND thành phố xem xét bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm kế hoạch được thực hiện đạt hiệu quả, đúng mục tiêu trên địa bàn quản lý; Tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị trên địa bàn.

### **19. Các phòng, ban, đơn vị liên quan thành phố**

Theo chức năng và nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tham gia, phối hợp với phòng Kinh tế thành phố, phòng Văn hóa - Thông tin thành phố tham mưu cho UBND thành phố những vấn đề liên quan đến lĩnh vực ngành của mình quản lý, giải quyết để thực hiện các nội dung của Kế hoạch này đạt hiệu quả.

### **20. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các hội, đoàn thể thành phố**

- Chỉ đạo các Hội, đoàn thể các phường, xã ven biển tổ chức tuyên truyền triển khai Kế hoạch đạt hiệu quả; phối hợp với phòng, ban đơn vị và UBND các địa phương vận động hộ ngư dân thực hiện việc chuyển đổi nghề cá trong hoạt động khai thác thủy sản sang các nghề khai thác khác phù hợp, nghề nuôi trồng thủy sản nước mặn và kinh doanh dịch vụ, du lịch biển cộng đồng theo hướng sinh thái biển, đảo bền vững; đồng thời phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Bình Định, Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định thực hiện công tác ủy thác vốn vay hỗ trợ cho ngư dân đầu tư phát triển sản xuất.

- Tăng cường công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục, hỗ trợ hội viên, đoàn viên và nhân dân hợp tác, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác, bảo vệ lợi ích hợp

pháp của hội viên trong quá trình ký kết và thực hiện hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị; đồng thời tích cực tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường tuyên truyền người dân về bảo vệ môi trường, giảm thiểu rác thải nhựa, chung tay xây dựng du lịch cộng đồng bền vững...

## V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này, cần cứ chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đồng bộ, có hiệu quả và định kỳ sơ kết, tổng kết, thực hiện chế độ báo cáo về UBND thành phố (qua Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố và Phòng Kinh tế thành phố) để tổng hợp, báo cáo Thành ủy như sau:

**1. Báo cáo hàng năm:** trước ngày 01 tháng 12, gửi báo cáo tình hình thực hiện của năm thực hiện đó.

**2. Báo cáo Sơ kết giữa nhiệm kỳ:** trước ngày 01 tháng 6 năm 2023, gửi báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ Chương trình hành động số 10-CTr/TU của Thành ủy theo kế hoạch nhiệm vụ UBND thành phố đã phân công;

**3. Báo cáo Tổng kết:** trước ngày 01 tháng 6 năm 2025, gửi báo cáo Tổng kết thực hiện Chương trình hành động số 10-CTr/TU của Thành ủy theo kế hoạch nhiệm vụ UBND thành phố đã phân công.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các phòng, ban đơn vị, địa phương báo cáo kịp thời cho UBND thành phố (qua Phòng Văn hóa – Thông tin thành phố *(đối với lĩnh vực du lịch)* và Phòng Kinh tế thành phố *(đối với lĩnh vực dịch vụ, kinh tế biển)*) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (báo cáo);
- TT Thành ủy (báo cáo);
- TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở Du lịch tỉnh (phối hợp);
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các phòng, ban, đơn vị, hội, đoàn thể TP;
- Các Công ty công ích TP;
- UBND các phường, xã;
- VP (LĐ+CV);
- Lưu: VT,C5.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Ngô Hoàng Nam**

**PHỤ LỤC 1**

**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA THÀNH ỦY VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN,  
TRỌNG TÂM ĐẨY MẠNH DỊCH VỤ, DU LỊCH BIỂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN ĐẾN NĂM 2025**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 03/12/2021 của UBND thành phố)*

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Kế hoạch cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
<b>A. THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 10 CỦA THÀNH ỦY QUY NHƠN</b>						
<b>1. PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN</b>						
<b>1. KHAI THÁC, NUÔI TRỒNG THỦY SẢN</b>						
1.1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách phát triển nghề cá, đào tạo bồi dưỡng thuyền trưởng, máy trưởng tàu cá; hướng dẫn những tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ trong khai thác và bảo quản sản phẩm thủy sản	40 lớp/3.200 lượt ngư dân tham gia	Phòng Kinh tế thành phố	Chi cục Thủy sản, Hiệp Hội Thủy sản tỉnh, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng QN, Hội Nông dân thành phố, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố, UBND, Hội Nông dân các phường, xã ven biển	Năm 2021-2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
1.2	Tổ chức tuân tra, kiểm soát, xử lý tình trạng khai thác thủy sản bất hợp pháp trên địa bàn thành phố (IUU)	02-03 đợt tuần tra/năm	Phòng Kinh tế thành phố	Chi cục Thủy sản, Công an thành phố, Đồn Biên phòng CK Cảng QN, Đồn BP Nhơn Lý, Đồn BP Nhơn Châu, Đội Trật tự đô thị thành phố, UBND các phường, xã ven đầm, ven biển	Năm 2021-2025	Ngân sách
1.3	Tổ chức tập huấn, đào tạo chuyên đổi nghề phù hợp cho hộ ngư dân và cộng đồng tham gia làm dịch vụ, du lịch biển	02-03 lớp/năm	Phòng Lao động-TB&XH thành phố	Phòng Kinh tế thành phố, Hội Nông dân thành phố, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố, UBND, Hội Nông dân các phường, xã Trần Phú, Đồng Đa, Hải Cảng, Quang Trung, Nhơn Bình và Nhơn Hội	Năm 2021-2025	Ngân sách
1.4	Xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi nghề số tàu cá có hoạt động nghề cắm, nghề lưới kéo sang hoạt động nghề khác phù hợp ở địa phương	Cấp thẩm quyền có Quyết định ban hành Kế hoạch chuyển đổi nghề cắm, nghề lưới kéo sang hoạt động nghề khác phù hợp ở địa phương	Phòng Kinh tế thành phố	Chi cục Thủy sản tỉnh, phòng Lao động-TB&XH thành phố, các phòng ban liên quan thành phố, UBND thành phố, UBND, HND các phường, xã: Trần Phú, Đồng Đa, Hải Cảng, Quang Trung, Nhơn Bình và Nhơn Hội	Năm 2021-2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Kế hoạch cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
1.5	Giao quyền quản lý cho Tổ chức cộng đồng để quản lý, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, rạn san hô và phát triển dịch vụ, du lịch cộng đồng.	04 Tổ chức cộng đồng ở các xã, phường: Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu và Ghềnh Ráng được công nhận và giao quyền quản lý, bảo vệ, khai thác nguồn lợi thủy sản ở địa phương	Phòng Kinh tế thành phố	Chi cục Thủy sản tỉnh, Hiệp Hội Thủy sản tỉnh, các phòng ban liên quan thành phố, UBND, HND các phường, xã Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu và Ghềnh Ráng	Năm 2020- 2021	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
1.6	Xây dựng Chương trình khuyến ngư, mô hình nuôi lồng, bè cộng đồng trên biển, ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất trong khai thác thủy sản, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch và dịch vụ, du lịch biển trải nghiệm cùng ngư dân	08 Chương trình, mô hình khuyến ngư	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố	Chi cục Thủy sản tỉnh, Trung tâm Khuyến nông tỉnh, phòng Kinh tế thành phố, UBND, HND các phường, xã Nhơn Hải, Nhơn Lý, Nhơn Châu, Hải Cảng và Ghềnh Ráng	Năm 2021-2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
<b>2. CHẾ BIẾN THỦY SẢN, DỊCH VỤ HẬU CẦN NGHỀ CÁ</b>						
2.1	Xây dựng Nhãn hiệu chứng nhận “Chả ram tôm đất Quy Nhơn”	Nhãn hiệu chứng nhận	P. Kinh tế TP	UBND các phường, xã trên địa bàn thành phố	Năm 2021	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
2.2	Đầu tư nạo vét luồng lạch tàu thuyền ra vào Khu neo đậu tàu thuyền Nhơn Phước, xã Nhơn Hội	Chiều dài nạo vét: 1.000 mét; bề rộng đáy nạo vét: 20,2 mét	UBND xã Nhơn Hội	Phòng Kinh tế, phòng QLĐT, phòng Tài nguyên-MT thành phố, các phòng ban liên quan thành phố	Năm 2021	Ngân sách
2.3	Đầu tư nạo vét luồng lạch tàu thuyền ra vào Khu dịch vụ hậu cần nghề cá Bắc sông Hà Thanh, phường Đống Đa	Chiều dài nạo vét: 1.000 mét; bề rộng đáy nạo vét: 50 mét	BQL DA Đầu tư & XD thành phố	Phòng Kinh tế, phòng QLĐT, phòng Tài nguyên-MT, các phòng ban liên quan thành phố, UBND phường Đống Đa và Thị Nại	Năm 2021-2022	Ngân sách
<b>II. PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ, DU LỊCH BIỂN</b>						
<b>1</b>	<b>THỰC HIỆN QUY HOẠCH, XÂY DỰNG, ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CƠ SỞ HẠ TẦNG DU LỊCH</b>					
1.1	Thực hiện công tác nâng cấp, mở rộng và chỉnh trang đô thị phục vụ du lịch		P.QLĐT TP UBND các phường, xã	BQL DVCI, BQL DA ĐTXD& PTQĐ TP, 03 Cty công ích; P. TCKH	2021 - 2025	Ngân sách
1.2	Cải tạo và chỉnh trang các tuyến đường giao thông, tập trung cho tuyến đường ven biển, ven đầm Thị Nại, sông Hà Thanh, đường dẫn đến khu, điểm du lịch, các địa phương tập trung phát triển du lịch cộng đồng: Nhơn Châu, Nhơn Lý, Nhơn Hải, Bãi Xếp - Ghềnh Ráng		P.QLĐT TP UBND các phường, xã	BQL DVCI, BQLDA ĐTXD&PTQĐ TP; P. TCKH TP	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Kế hoạch cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
1.3	Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật, giao thông nội bộ trong khu dân cư, quy hoạch gắn với văn hóa truyền thống theo Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Bảo tồn và phát triển du lịch bền vững khu vực làng chài xã Nhơn Lý, phát triển cơ sở lưu trú theo mô hình du lịch cộng đồng gắn với sinh kế người dân làng chài ven biển.		P.QLĐT TP UBND các phường, xã	BQL DVCI, BQLDA ĐTXD&PTQĐ TP; P. TCKH, P.VHTT TP; UBND các phường, xã có liên quan	2021 - 2025	Ngân sách
1.4	Quy hoạch và xây dựng mới, cải tạo công viên, điểm đậu đỗ xe công cộng		P.QLĐT TP	BQL DVCI, BQLDA ĐTXD& PTQĐ TP, 03 Cty công ích QN; P.TCKH, TNMT TP; UBND các phường, xã	2021 - 2025	Ngân sách
1.5	Đầu tư xây dựng cầu tàu, bến thuyền phục vụ du lịch kết hợp dân sinh tại các xã, phường: Nhơn Hải, Nhơn Lý, Nhơn Châu, Ghềnh Ráng, Thị Nai, Đống Đa và những nơi phát triển mạnh du lịch biển đảo, sông nước.		P.QLĐT TP UBND các phường, xã	BQL DVCI, BQLDA ĐTXD&PTQĐ TP, 03 Cty công ích QN; P.TCKH, VHTT TP;	2021 - 2025	Ngân sách
1.6	Đầu tư xây dựng các nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn phục vụ du lịch tại các điểm tập trung đông khách du lịch ở trung tâm thành phố và các nơi công cộng khác		BQL DVCI TP	P.QLĐT TP, 03 Cty công ích; P. TCKH, VHTT, P. Kinh tế TP; UBND các phường, xã có liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
1.7	Đầu tư xây dựng các nhà tắm - nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn phục vụ du lịch tại các xã, phường phát triển du lịch mạnh (Nhơn Hải, Nhơn Lý, Nhơn Châu,...);		UBND các phường, xã; BQL DVCI TP	P.QLĐT TP, 03 Cty công ích; P. TCKH, P.VHTT TP	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Kế hoạch cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
1.8	Hỗ trợ người dân làng chài phát triển dịch vụ lưu trú homestay và các loại hình lưu trú quy mô nhỏ trong dân gắn với bảo tồn kiến trúc làng chài ven biển phục vụ phát triển du lịch cộng đồng ( <i>chỉnh trang nhà vệ sinh, cải tạo nhà cũ, mua sắm vật dụng; hỗ trợ mua sắm nhạc cụ, trang phục truyền thống, xây dựng chương trình biểu diễn văn nghệ, nghề truyền thống làm du lịch...</i> )		P.QLĐT ( <i>bảo tồn kiến trúc làng chài, công trình làm homestay</i> ), P.VHTT TP ( <i>du lịch cộng đồng, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống phục vụ du lịch</i> )	P. TCKH, TT VH-TT-TT TP; UBND các phường, xã có liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
1.9	Đầu tư xây dựng công trình xử lý chất thải rắn ở xã đảo Nhơn Châu		P.TNMT TP	BQLDV công ích TP, P.Kinh tế TP; UBND xã Nhơn Châu	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
<b>2</b>	<b>XÂY DỰNG SẢN PHẨM DU LỊCH MỚI, CÓ TIỀM NĂNG</b>					
2.1	Phát triển sản phẩm du lịch sinh thái biển, đảo, du lịch trên sông, đầm Thị Nại gắn với các giá trị văn hóa truyền thống của miền biển		P.VHTT TP	Các phòng chức năng của Sở Du lịch; UBND các phường, xã có liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
2.2	Mở rộng, phát triển các sản phẩm du lịch có tiềm năng như: du lịch cộng đồng, du lịch khoa học, du lịch tâm linh, du lịch trải nghiệm		P.VHTT TP	Các phòng chức năng của Sở Du lịch; UBND các phường, xã có liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
2.3	Khai thác tiềm năng về sản phẩm ẩm thực và nâng cao chất lượng sản phẩm, mẫu mã của sản phẩm chế biến thủy sản phục vụ du lịch		P. Kinh tế TP	P.VHTT, UBND các phường, xã có liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
2.4	Khai thác hiệu quả sản phẩm du lịch cộng đồng, làng nghề: hình thành 04 điểm du lịch cộng đồng tại các làng chài ở xã Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu và Bãi Xếp – P.Ghềnh Ráng và một số nơi khác có đủ điều kiện thực hiện.		P. Kinh tế, P.VHTT TP	UBND các phường, xã có liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
2.5	Xây dựng sản phẩm du lịch văn hóa - lịch sử, tín ngưỡng, tôn giáo và lễ hội		P.VHTT TP	Các phòng chức năng của Sở Du lịch, Sở VH-TT-TT TP; UBND các phường, xã có liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
2.6	Phát triển các loại hình du lịch thể thao, thể thao trên biển, võ cổ truyền, du lịch		P.VHTT, TT VH-TT-TT TP	Các phòng chức năng của Sở Du lịch, Sở VH-TT-TT TP; UBND các phường, xã có liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Kế hoạch cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
	golf, chạy việt dã, bóng chuyền bãi biển... trên địa bàn thành phố; tổ chức diễn ra các sự kiện văn hóa thể thao lớn do tỉnh tổ chức mang tầm Quốc gia, quốc tế phục vụ du lịch.			phường, xã có liên quan; các doanh nghiệp kinh doanh trên lĩnh vực này		xã hội hóa
2.7	Phối hợp phát triển du lịch khoa học, dịch vụ du lịch tại Trung tâm Quốc tế khoa học và Giáo dục liên ngành (ICISE) và Tổ hợp không gian khoa học nhằm tạo ra sản phẩm du lịch đặc thù của tỉnh Bình Định và thành phố Quy Nhơn.		P.VHTT TP	Các phòng chức năng của Sở Du lịch; UBND các phường, xã và các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan;	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
2.8	Phát triển các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe: phát huy tiềm năng thể mạnh võ cổ truyền Bình Định gắn với y học cổ truyền và môi trường sinh thái biển, đảo của thành phố		P.VHTT, TT VH-TT-TT TP;	Các phòng chức năng của Sở Du lịch, Sở VHTT tỉnh; P. Y tế, P.TNMT TP, UBND các phường, xã có liên quan; các doanh nghiệp kinh doanh trên lĩnh vực này	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
2.9	Hình thành các tuyến phố, các điểm văn hóa - du lịch gắn với biểu diễn nghệ thuật, âm thực, mua sắm, vui chơi giải trí về đêm thúc đẩy phát triển du lịch.		P.VHTT, P. Kinh tế, TT VH-TT-TT TP;	Các phòng, ban, đoàn thể TP; UBND các phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
<b>3</b>	<b>ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC XÚC TIẾN, QUẢNG BÁ DU LỊCH</b>					
3.1	Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, các doanh nghiệp, công ty du lịch trong việc đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá du lịch thành phố (xác định phát triển thương hiệu du lịch Quy Nhơn là điểm nhấn trong phát triển thương hiệu du lịch chung của tỉnh Bình Định);		P.VHTT TP	Các phòng chức năng của Sở Du lịch; Trung tâm TTXL DL tỉnh; Hiệp hội du lịch tỉnh; P.VHTT, TT VH-TT-TT TP	2021 - 2025	Ngân sách
3.2	Phát triển ứng dụng du lịch thông minh trong hoạt động du lịch và hỗ trợ quảng bá phát triển du lịch;		TT CNTT TP (thuộc VP HĐND & UBND TP)	Các phòng chức năng của Sở Du lịch và thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh; Trung tâm TTXL DL tỉnh; P.VHTT, TT VH-TT-TT TP	2021 - 2025	Ngân sách
3.3	Tăng cường mở rộng liên kết, hợp tác du lịch, tranh thủ trong hợp tác với các đơn vị, địa phương kết nghĩa với thành phố Quy Nhơn về xúc tiến liên kết, hợp tác phát		VP HĐND & UBND TP; P.VHTT TP	Các phòng chức năng của Sở Du lịch, Trung tâm TTXL DL tỉnh; TT VH-TT-TT TP; VP Quận Yongsan tại thành phố Quy Nhơn	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Kế hoạch cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
	triển du lịch: quận Đống Đa - TP. Hà Nội, thành phố Hà Tĩnh - tỉnh Hà Tĩnh; quận Yongsan - TP. Seoul và huyện Yanggu - tỉnh Gangwon, Hàn Quốc...			và các đơn vị, địa phương có liên quan		
<b>4</b>	<b>NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DU LỊCH</b>					
4.1	Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh trong đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch (kỹ năng, nghiệp vụ, ngoại ngữ cho hướng dẫn viên du lịch và lực lượng lao động ngành du lịch),		P.VHTT, P.LĐT BXH, P. Nội vụ TP	Các phòng chức năng của Sở Du lịch, P. Kinh tế TP; UBND các phường, xã; các doanh nghiệp, hộ cá thể, người lao động tham gia kinh doanh dịch vụ du lịch liên quan	2021 - 2025	Ngân sách
4.2	Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục cộng đồng, nâng cao nhận thức về du lịch cho người dân tham gia du lịch cộng đồng tại các xã, phường ven biển; đẩy mạnh công tác truyền thông về du lịch cộng đồng, vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường		P.VHTT, TT VH-TT-TT TP	Các phòng chức năng của Sở Du lịch, P.TNMT, P.Y tế, P.GD-ĐT TP và các phòng, ban, hội đoàn thể TP; UBND các phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách
4.3	Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt văn minh đô thị, văn minh thương mại, văn minh du lịch, bảo vệ môi trường du lịch, an ninh trật tự và các công tác khác hỗ trợ phát triển du lịch.		P.QLĐT, P.VHTT, P. KTế, P.TNMT, Đội TTĐT, Công an TP	Các phòng, ban, hội đoàn thể TP; UBND các phường, xã; Các Đoàn Biên phòng trên địa bàn	2021 - 2025	Ngân sách
4.4	Phát huy hiệu quả phong trào “Mỗi người dân Bình Định là một Đại sứ du lịch”		P.VHTT TP	Các phòng chức năng của Sở Du lịch; các phòng, ban, hội đoàn thể TP; UBND các phường, xã	2021 - 2025	Ngân sách
4.5	Giữ gìn, khai thác danh hiệu đã được công nhận “Thành phố Du lịch sạch ASEAN giai đoạn 2020 - 2022” phục vụ cho du lịch, đối với 07 tiêu chí đã đạt được, cụ thể:					Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
	- Về quản lý môi trường chung;		P.TNMT TP	03 Cty công ích TP; các phòng, ban đoàn thể TP và UBND các phường, xã có liên quan	2021 - 2025	
	- Về quản lý xử lý tốt chất thải, nước thải;					
	- Về đường phố, bãi biển sạch sẽ, vệ sinh		BQL DVCI TP,			
	- Về chính quyền và cộng đồng có ý thức bảo vệ môi trường và giữ gìn vệ sinh đường phố;		UBND các phường, xã			
	- Về không gian xanh;		BQL DV CI TP,			

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Kế hoạch cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
	- Về các điều kiện tốt đảm bảo an toàn sức khỏe, an ninh đô thị đối với du khách		P. Y tế, Công an TP,			
	- Về hạ tầng và các phương tiện phục vụ du lịch phù hợp và đạt chuẩn;		P.QLĐT, P.VHTT TP			
4.6	Giảm thiểu rác thải nhựa tại các xã, phường trọng điểm du lịch cộng đồng: Nhơn Hải, Nhơn Lý, Nhơn Châu, Ghềnh Ráng và các điểm khác ven biển, ven đầm, ven sông ở các phường, xã		P.TNMT, P.Kinh tế TP	BQL DV CI TP; Hội LHPN TP, Thành đoàn; UBND các xã, phường, trong đó xã Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu, P.Ghềnh Ráng tập trung thực hiện điểm	2021 - 2022	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
<b>5</b>	<b>KINH PHÍ THỰC HIỆN</b>					
5.1	Tham mưu bố trí kinh phí từ ngân sách thành phố thực hiện kế hoạch này (đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, công tác truyền thông, quảng bá, xúc tiến du lịch; chi phí đào tạo, tập huấn bồi dưỡng nâng cao công tác quản lý về du lịch...)		P.TCKH TP	Các phòng, ban; UBND các phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách
5.2	Tham mưu nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn các dự án, nguồn tài trợ, nguồn vốn tín dụng ưu đãi, các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ công ích...		P.TCKH TP	Các phòng, ban, đoàn thể TP; UBND các phường, xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa

**ỦYBAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUY NHƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 2**

**PHỐI HỢP VỚI CÁC NGÀNH CHỨC NĂNG CỦA TỈNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CỦA TỈNH VỀ  
PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRỞ THÀNH NGÀNH KINH TẾ MŨI NHỌN GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**  
(Kèm theo Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 03/12/2021 của UBND thành phố)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
<b>I</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ 1: Tiếp tục nâng cao nhận thức, tư duy về phát triển du lịch</b>				
1	Tham mưu UBND thành phố phối hợp với các cơ quan của tỉnh phố biển, quán triệt Chương trình hàng động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 trong lĩnh vực du lịch; Chương trình hành động về phát triển du lịch của Tỉnh ủy giai đoạn 2020 – 2025; Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ; Chương trình hành động của Thành ủy Quy Nhơn về “Phát triển kinh tế biển, trọng tâm đẩy mạnh dịch vụ, du lịch biển thành phố Quy Nhơn đến năm 2025”.	Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao thành phố	Ban Tuyên giáo Thành ủy; các hội đoàn thể thành phố; UBND các phường, xã; các phòng, ban, đơn vị thành phố và các tổ chức, các hợp tác xã dịch vụ du lịch thủy sản trên địa bàn thành phố.	2021 - 2022	Ngân sách
2	Triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong lĩnh vực du lịch trong tình hình mới.	Công an thành phố	Ban chỉ huy quân sự thành phố; các Đoàn biên phòng trên địa bàn thành phố; Phòng Văn hóa – Thông tin, các phòng, ban, hội đoàn thể TP; UBND các phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
3	Tiếp tục triển khai chương trình nâng cao nhận thức về ứng xử văn minh, thân thiện với khách du lịch gắn với đảm bảo môi trường du lịch 03 Tốt (an ninh tốt, môi trường tốt, quan hệ cộng đồng tốt), 03 Không (không “chặt chém”, không giành giật khách, không người ăn xin).	UBND các phường, xã; Công an thành phố; Phòng LĐ-TBXH TP; Phòng Văn hóa- Thông tin TP	Các phòng, ban, đơn vị, hội đoàn thể thành phố liên quan	Hàng năm	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
4	Xây dựng các tin, bài, chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, kiến thức về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn	Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm VH - Thông tin - Thể thao	UBND các phường, xã; Các phòng, ban, đơn vị, hội, đoàn thể thành phố liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
5	Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức và bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch; quảng bá sản phẩm du lịch cộng đồng; du lịch có trách nhiệm cho cộng đồng dân cư.	Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao thành phố	UBND các phường, xã; Các phòng, ban, đơn vị, hội, đoàn thể thành phố liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
6	Tham mưu UBND thành phố phối hợp các đơn vị chức năng của tỉnh trong tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình “Mỗi người dân Bình Định là một đại sứ du lịch” thông qua việc tuyên truyền; phối hợp tổ chức các cuộc thi, tìm hiểu về du lịch.	Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao thành phố	UBND các phường, xã; Các phòng, ban, đơn vị, hội, đoàn thể thành phố liên quan; doanh nghiệp, cộng đồng, người dân kinh doanh dịch vụ du lịch	2022 - 2024	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
<b>II</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ 2: Tiếp tục phối hợp với các sở ngành chuyên môn trong đề xuất xây dựng, hoàn thiện các thể chế, chính sách về du lịch</b>				
7	Tham mưu UBND thành phố phối hợp sở ngành đề xuất xây dựng chính sách hỗ trợ, kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược đầu tư các dự án hạ tầng, các dự án du lịch quy mô lớn	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên – Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
8	Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, du lịch làng chài, làng nghề...	Phòng Văn hóa - Thông tin; Phòng Kinh tế thành phố	Phòng Tài chính - kế hoạch, Phòng LĐ-TB&XH, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
9	Tham mưu UBND thành phố phối hợp sở ngành rà soát xây dựng danh mục quỹ đất để đề xuất tỉnh kêu gọi đầu tư các dự án dịch vụ du lịch	Phòng Tài nguyên – Môi trường	Phòng Quản lý đô thị, Phòng VHHT, UBND các phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
10	Tham mưu UBND thành phố phối hợp với sở ngành chuyên môn đề xuất tỉnh xây dựng chính sách hỗ trợ tạo việc làm và giải quyết an sinh xã hội cho các đối tượng ăn xin, bán hàng rong tại các khu di tích, điểm du lịch	Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội	Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Tài chính - kế hoạch, UBND các phường, xã và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	2021 - 2025	Ngân sách
<b>III</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ 3: Phối hợp phát triển thị trường khách du lịch</b>				
11	Tham mưu phối hợp Sở Du lịch trong triển khai các chương trình thu hút khách du lịch thị trường TP. Hà Nội, TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh có đường bay trực tiếp đến Bình Định; từng bước mở rộng thị trường khác có tiềm năng theo kế hoạch tỉnh giao cho thành phố	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
12	Phối hợp triển khai các chương trình thu hút khách du lịch quốc tế theo kế hoạch nhiệm vụ tỉnh giao thành phố	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
13	Tổ chức tôn vinh, khen thưởng, ghi nhận sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho phát triển du lịch của địa phương	Phòng Văn hóa - Thông tin	Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Nội vụ TP; Văn phòng HĐND và UBND TP; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	2021 – 2023 2024 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
14	Triển khai các nhiệm vụ xác định đóng góp của du lịch thành phố Quy Nhơn vào nền kinh tế thành phố.	Chi cục thống kê thành phố	Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Văn hóa – Thông tin; Chi cục thuế; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	2023 - 2025	Ngân sách
<b>IV</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ 4: Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch</b>				
<b>IV.1</b>	<b>Phát triển du lịch biển, đảo thành sản phẩm du lịch chủ lực của thành phố</b>				
15	Triển khai xây dựng và thực hiện phương án thiết kế cảnh quan và phát triển các bãi tắm văn minh, an toàn sạch đẹp dọc các tuyến đường ven biển của thành phố theo quy hoạch chung của tỉnh.	Phòng Quản lý đô thị, BQLDAĐT XD và PTQĐ TP	Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Tài nguyên và Môi trường; các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
16	Tham mưu phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong phát triển các sản phẩm du lịch thể thao biển dọc tuyến Quy Nhơn – Sông Cầu; Quy Nhơn - Nhơn Lý - Cát Tiến; Cù Lao Xanh...	Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao thành phố	Phòng Tài chính – KH, UBND các phường, xã liên quan; các hợp tác xã dịch vụ du lịch - thủy sản	2021 - 2025	Nguồn xã hội hóa
17	Phối hợp với các sở ngành của tỉnh trong dồn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án du lịch trên địa bàn: KDL Hải Giang Merry Land, Khu vui chơi giải trí Tini Dream Đầm Thị Nại, Diamond River Quy Nhơn; Khu bảo tồn sinh thái biển và khai thác du lịch đảo Cù Lao Xanh...	Phòng Quản lý đô thị TP	Phòng Tài nguyên - Môi trường, Phòng Văn hóa – Thông tin; UBND các phường, xã liên quan	2021 - 2025	Nguồn xã hội hóa
18	Tiếp tục tham mưu công tác chỉnh trang, phát triển thành phố Quy Nhơn thành đô thị biển hấp dẫn, gắn gũi với thiên nhiên	Phòng Quản lý đô thị, BQL DAĐT XD & PTQĐ TP	Phòng Tài nguyên - Môi trường, Phòng Tài chính – Kế hoạch; các phòng, ban thành phố và UBND các phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
<b>IV.2</b>	<b>Phát triển du lịch văn hóa, lịch sử, cách mạng</b>				
19	Phối hợp sở ngành thực hiện phương án triển khai các hoạt động khai thác, phát huy giá trị các di tích và kêu gọi đầu tư các dịch vụ tại di tích Tháp Đôi hình thành chuỗi tham quan tìm hiểu về văn hóa Chăm của tỉnh	Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao	Phòng Tài chính – Kế hoạch, Công ty CP CV, CX & CS ĐT QN, UBND phường Đông Đa	2022 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
20	Bảo tồn và nâng cao chất lượng các lễ hội truyền thống: Lễ hội cầu ngư, Lễ khai ấn và ban ấn Đền Trần... gắn với hình thành các sản phẩm lưu niệm đặc trưng lễ hội	UBND các xã, phường liên quan; Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao	Phòng Tài chính – Kế hoạch, các phòng, ban liên quan	2021 - 2023	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
21	Tiếp tục phối hợp triển khai các chương trình bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đặc sắc của địa phương: Bài Chòi, Hát bội, Võ cổ truyền Bình Định, trồng trọt Tây Sơn, chèo bả trạo...	Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao	UBND các phường, xã liên quan; Phòng Tài chính – Kế hoạch; các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
22	Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo và phối hợp với các sở ngành trong việc hình thành các tuyến du lịch gắn với các điểm điểm là các di tích văn hóa – lịch sử	Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao	UBND các phường, xã liên quan; Phòng Tài chính – Kế hoạch; các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
<b>IV.3 Phát triển các sản phẩm du lịch mới, có tiềm năng</b>					
23	Tham mưu phối hợp với các sở ngành trong phát triển dịch vụ du lịch khám phá khoa học tại Trung tâm quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành (ICISE) và Tổ hợp không gian khoa học	Phòng Văn hóa - Thông tin	Phòng Kinh tế, UBND các phường, xã và các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan;	2021 - 2023	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
24	Tham mưu phối hợp sở ngành vận động các khu du lịch, khu nghỉ dưỡng, khách sạn cao cấp đẩy mạnh phát triển các sản phẩm du lịch MICE ( <i>du lịch kết hợp hội nghị, hội thảo, triển lãm, tổ chức sự kiện...</i> ), nâng cấp các sản phẩm spa, massage, nhà hàng ẩm thực dưỡng sinh...	Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Y tế TP	Các phòng, ban, đơn vị thành phố, UBND các phường, xã liên quan và các doanh nghiệp du lịch	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
25	Tham mưu UBND thành phố phối hợp với các sở ngành trong vận động các tổ chức, doanh nghiệp đăng cai tổ chức các cuộc thi gắn với loại hình du lịch thể thao: Golf, marathon, các môn thể thao trên biển, thể thao bãi biển... tại Quy Nhơn	Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao	Các phòng, ban, đơn vị thành phố, UBND các phường, xã liên quan và các doanh nghiệp du lịch	2021 - 2023	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
26	Tham mưu UBND thành phố phối hợp tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ các dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe	Phòng quản lý đô thị; UBND các phường, xã liên quan	Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Y tế, Phòng TNMT TP, Phòng Kinh tế TP; các doanh nghiệp kinh doanh trên lĩnh vực này	2022 - 2025	Nguồn xã hội hóa
27	Tham mưu UBND thành phố phối hợp chỉ đạo đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng tại các làng chài, làng nghề, du lịch nông nghiệp (Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu, Ghềnh Ráng, Phước Mỹ, Bùi Thị Xuân, Nhơn Phú...)	Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Kinh tế TP	Các phòng, ban, đơn vị thành phố, UBND các phường, xã liên quan; các tổ chức, người dân làm du lịch cộng đồng	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
28	Tham mưu UBND thành phố phối hợp đẩy mạnh thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP kết hợp hoạt động du lịch (OCOP: One commune, one product là “Mỗi xã, phường một sản phẩm”) theo kế hoạch của tỉnh giao	Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Thông tin; UBND các phường, xã liên quan	Các phòng, ban, đơn vị thành phố liên quan; các tổ chức, người dân làm du lịch cộng đồng	2021 - 2023	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
29	Tham mưu UBND thành phố phối hợp chỉ đạo phát triển sản phẩm quà tặng lưu niệm	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa – Thông tin; Các phòng, ban, đơn vị thành phố và UBND các phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
<b>IV.4 Phát triển các loại hình du lịch khác</b>					

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
30	Nâng cấp, cải thiện chất lượng sản phẩm và dịch vụ tại các Phố ẩm thực, tuyến Phố văn hóa – nghệ thuật Lê Đức Thọ, chợ đêm Quy Nhơn; khuyến khích các phố ẩm thực chuyên phục vụ những món ăn, thức uống đặc trưng Bình Định kết hợp biểu diễn của các đầu bếp, chuyên gia ẩm thực giỏi	Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Thông tin; UBND các phường liên quan	Các phòng, ban, đơn vị thành phố và	2021 - 2023	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
31	Tham mưu UBND thành phố phối hợp hình thành các tuyến Phố đi bộ, Phố văn hóa - du lịch - ẩm thực mới trên địa bàn thành phố	Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Thông tin; UBND các phường, xã liên quan	Các phòng, ban, đơn vị thành phố liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
<b>V</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ 5: Đầu tư phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch</b>				
32	Tham mưu UBND thành phố phối hợp với các sở ngành thực hiện nhiệm vụ được giao trong giải phóng mặt bằng và đầu tư tuyến đường ven biển trên địa bàn: Cầu Thị Nại 2, đoạn Quốc lộ 19 mới đến Quốc lộ 1D, các tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển; điểm dừng nghỉ trên các tuyến đường bộ	Phòng Quản lý đô thị, BQL DA ĐT XD & PTQĐ TP	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Phòng Tài nguyên - Môi trường, các phòng, ban thành phố và UBND các phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
33	Tham mưu UBND thành phố phối hợp với BQL KKT tỉnh xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng đường giao thông của KKT Nhơn Hội	Phòng Quản lý đô thị, BQL DA ĐT XD & PTQĐ TP	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Phòng Tài nguyên - Môi trường, các phòng, ban thành phố và UBND các phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
34	Tham mưu UBND thành phố phối hợp với các sở ngành liên quan trong triển khai giải phóng mặt bằng và đầu tư đường từ Quốc lộ 19C kết nối cảng Quy Nhơn; tuyến đường Điện Biên Phủ nối dài đến khu đô thị Diêm Văn trên địa bàn thành phố	Phòng Quản lý đô thị, BQL DA ĐT XD & PTQĐ TP	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Phòng Tài nguyên - Môi trường, các phòng, ban thành phố và UBND các phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
35	Tham mưu UBND thành phố tiếp tục phối hợp với các sở ngành trong nâng cấp mở rộng đường vào các di tích lịch sử, văn hóa cấp Quốc gia	Phòng Quản lý đô thị, BQL DA ĐT XD & PTQĐ TP	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Phòng Tài nguyên - Môi trường, các phòng, ban thành phố và UBND các phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
36	Tham mưu UBND thành phố phối hợp trong thu hút đầu tư bến cảng, xây dựng các bến tàu du lịch nội địa kết hợp đầu tư nâng cấp cảng biển, bổ sung các hạng mục cần thiết bảo đảm điều kiện để đón tàu du lịch quốc tế	Phòng Quản lý đô thị; UBND các phường, xã liên quan	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Phòng Tài nguyên - Môi trường, Phòng Văn hóa – Thông tin, Phòng Kinh tế	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
37	Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong thực hiện đầu tư xây dựng mới Bảo tàng tỉnh Bình Định hiện đại, sử dụng hệ thống thuyết minh tự động đa ngôn ngữ, kết hợp các dịch vụ phục vụ khách du lịch	Phòng Văn hóa – Thông tin	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Phòng Quản lý đô thị, UBND phường và các phòng ban liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
38	Tham mưu phát triển hệ thống nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn; bãi đậu đỗ xe công cộng; bến thuyền, cầu tàu du lịch; các điểm tắm tráng ở các bãi biển...	BQL Dịch vụ Công ích TP; Phòng Quản lý đô thị	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Phòng Văn hóa – Thông tin, Cty CP CV, CX & CS ĐT QN UBND phường, xã và các phòng ban liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
39	Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư trong kêu gọi đầu tư các cơ sở dịch vụ cao cấp phục vụ khách du lịch: trung tâm mua sắm; khu vui chơi giải trí; các trung tâm thẩm mỹ tại thành phố	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa – Thông tin, Phòng Quản lý đô thị, UBND phường, xã và các phòng ban liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
<b>VI</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ 6: Thực hiện chiến lược quảng bá, xúc tiến du lịch, xây dựng thương hiệu du lịch Quy Nhơn – Bình Định</b>				
40	Tham mưu UBND thành phố phối hợp với Sở Du lịch trong triển khai chiến lược truyền thông thương hiệu du lịch tỉnh theo tiêu chí “An toàn, văn minh, thân thiện và hấp dẫn”, “Quy Nhơn - Thành phố du lịch sạch ASEAN”; đa dạng hóa các phương thức, công cụ xúc tiến, quảng bá du lịch, chú trọng hoạt động e-marketing	Phòng Văn hóa - Thông tin	Phòng Tài chính – Kế hoạch, Trung tâm Công nghệ thông tin TP; các phòng, ban, đoàn thể và phường, xã liên quan	Hàng năm	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
41	Tham mưu UBND thành phố phối hợp với Sở Du lịch trong tổ chức các chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch tại các tỉnh, thành có đường bay thẳng đến Bình Định và các thị trường tiềm năng; kết nối các kênh thông tin báo chí, truyền thông, người đại diện du lịch... từ các thị trường mục tiêu để quảng bá, giới thiệu văn hóa, du lịch Bình Định	Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao	Phòng Tài chính – Kế hoạch, Văn phòng HĐND và UBND TP; các phòng, ban liên quan	Hàng năm	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
42	Lồng ghép các nội dung quảng bá, xúc tiến thương mại du lịch trong các buổi làm việc với các đô thị kết nghĩa với thành phố Quy Nhơn ( <i>quận Đống Đa - TP. Hà Nội, thành phố Hà Tĩnh - tỉnh Hà Tĩnh; quận Yongsan - TP. Seoul và huyện Yanggu - tỉnh Gangwon, Hàn Quốc...</i> ) và trong các buổi làm việc các đoàn công tác thành phố thành phố Quy Nhơn với các đô thị bạn	Văn phòng HĐND và UBND TP; Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao	Các đơn vị, địa phương có liên quan của thành phố; Văn phòng Quận Yongsan tại thành phố Quy Nhơn	Hàng năm	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
<b>VII</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ 7: Xây dựng nguồn nhân lực phục vụ du lịch chuyên nghiệp, chất lượng cao</b>				
43	Tham mưu UBND thành phố phối hợp Sở Du lịch triển khai kế hoạch hàng năm của tỉnh thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Phòng Văn hóa – Thông tin, Phòng Lao động-TB&XH TP	Các phòng ban thành phố và UBND các phường, xã liên quan	Hàng năm	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
44	Tham mưu UBND thành phố phối hợp Sở Du lịch trong hỗ trợ liên kết đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ du lịch; ngoại ngữ cho lao động trực tiếp phục vụ du lịch; đội ngũ hướng dẫn viên du lịch am hiểu về văn hóa, lịch sử quê hương, đất nước; bồi dưỡng các kỹ năng cần thiết cho người dân tham gia hoạt động du lịch cộng đồng	Phòng Văn hóa – Thông tin	Các phòng ban thành phố và UBND các phường, xã liên quan	2021-2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
<b>VIII</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ 8: Phát triển du lịch thông minh và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động du lịch</b>				
45	Tham mưu UBND thành phố phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tinh hoàn thiện phần mềm quản lý lưu trú; bổ sung thêm chức năng quản lý điểm đến, triển khai rộng rãi trên địa bàn thành phố	Trung tâm Công nghệ thông tin TP, Phòng Văn hóa – Thông tin	Công an thành phố, các phòng ban, UBND phường, xã liên quan	2021 - 2022	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
46	Tham mưu UBND thành phố phối hợp với ngân hàng và các sở ngành liên quan trong triển khai ứng dụng thanh toán qua điện thoại (thẻ tích điểm thanh toán đa năng, ứng dụng thanh toán trực tuyến, ứng dụng thanh toán mã QR) và lắp đặt máy POS tại các cơ sở dịch vụ du lịch.	Trung tâm Công nghệ thông tin TP, Phòng Văn hóa – Thông tin	Các phòng ban, UBND phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
47	Tham mưu nâng cao chất lượng hiệu quả Trung tâm điều hành đô thị thông minh, trong đó có các nhiệm vụ phục vụ phát triển du lịch thành phố.	VP HĐND và UBND, Phòng Quản lý đô thị TP	Phòng Văn hóa - Thông tin, Các phòng ban, UBND phường, xã liên quan	2021 - 2025	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa